

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK TÔ
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **14/2022/HS-ST**

Ngày 23- 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ, TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoa Như

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lại Thị Khánh

2. Bà Hoàng Thị Thanh Hải - Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Nguyễn Du

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hân – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: AT Giới tính: Nam

Tên gọi khác: không

Sinh ngày: 18/3/2004. Tại Kon Tum.

Nơi đăng ký NKTT: Thôn Kon Đào, xã Kon Đào, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Xơ Đăng; Tôn giáo: Công giáo

Nghề nghiệp: Làm nông Trình độ học vấn: 7/12

Cha: A Xôm, sinh năm 1978

Mẹ: Y Nang, sinh năm 1984

Anh, chị, em ruột: có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

2. Họ và tên: AH Giới tính: Nam

Tên gọi khác: không

Sinh ngày: 03/02/2005. Tại Kon Tum.

Nơi đăng ký NKTT: Thôn Kon Đào, xã Kon Đào, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Xơ Đăng; Tôn giáo: Công giáo

Nghề nghiệp: Làm nông Trình độ học vấn: 9/12

Cha: A Hỉ, sinh năm 1972

Mẹ: Y Thuê, sinh năm 1984

Anh, chị, em ruột: có 08 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Y Thuê. Trú tại: Thôn Kon Đào, xã Kon Đào, huyện Đăk Tô, KonTum.

3. Họ và tên: AG Giới tính: Nam

Tên gọi khác: không

Sinh ngày: 23/8/2004. Tại Kon Tum.

Nơi đăng ký NKTT: Thôn Kon Đào, xã Kon Đào, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Xơ Đăng; Tôn giáo: Công giáo

Nghề nghiệp: Làm nông Trình độ học vấn: 9/12

Cha: A Ngai, sinh năm 1979

Mẹ: Y Tin, sinh năm 1981

Anh, chị, em ruột: có 10 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Các bị can AT, AH, AG bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Đăk Tô.

Tất cả các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa:

Bào chữa cho bị cáo AG, AT, AH: Bà Đặng Thị Kim Nguyệt thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kon Tum.

Bào chữa cho bị cáo AG: Ông Phạm Hoài Quý – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Sài Gòn.20

4. Bị hại: A Ly, sinh ngày 28/5/2005;

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông A Lý, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: Thôn Đăk Nu, xã Ngọc Tụ, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại A Ly: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kon Tum.

5. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Y Thuê, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn Kon Đào, xã Kon Đào, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum;

- A Định, sinh ngày 30/10/2006;

- *Người đại diện hợp pháp của A Định:* Chị Y Thui, sinh năm 1971;

Cùng địa chỉ: Thôn Đắk Chờ, xã Ngọc Tụ, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan A Định: Bà Đặng Thị Kim Nguyệt thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 21/5/2022, sau khi nhậu cùng với AH, AT, AG tại thôn Kon Đào, xã Kon Đào, huyện Đắk Tô thì AH, AT, AG đi cùng với A Định về xã Ngọc Tụ. Quá trình đi, AH điều khiển xe mô tô BKS: 82U1-007.69 chở theo AG đi trước, A Định điều khiển xe mô tô không có BKS chở AT cầm theo một con dao để phòng thân đi sau. Khi nhóm 04 người đi qua trạm cân mỳ tại thôn Đắk Nu, xã Ngọc Tụ thì thấy A Ly (sinh ngày 28/5/2005) đang ngồi tại bàn gỗ bên trong trạm cân mỳ bấm điện thoại và hút thuốc lá. Vì tưởng A Ly là con gái nên A Định điều khiển xe quay lại trạm cân để trêu ghẹo, AH thấy vậy cũng quay lại theo. Khi đến trước cổng trạm cân nhìn vào bên trong không phải là con gái nên A Định không dừng xe mà tiếp tục đi về hướng Kon Đào. Khi đi qua trạm cân được khoảng 15 m thì AT nói với A Định dừng xe lại vì thấy AH và AG dừng xe ngay trước cổng trạm cân mỳ. Vì nghĩ xe của AH hết xăng nên AT đi bộ lại để hỏi tình hình và tính vào trong trạm cân mỳ để xin thuốc lá. Còn A Định ngồi tại xe mô tô của mình đợi.

Về phần AH, khi đến trước trạm cân mỳ thấy có người ngồi trong hút thuốc nên nảy sinh ý định vào trong trạm cân xin thuốc hút, do đó AH dừng xe ngay trước trạm cân. Khi AT đi lại gần thì AH nói với AT và AG vào xin thuốc thì được AT, AG đồng ý. AT cầm dao bằng tay phải đi trước, AH, AG đi phía sau. Khi cả ba vào bên trong và xin được thuốc thì quay trở lại vị trí xe của AH. Lúc này, AT hỏi “tại sao không đánh nó” (tức là đánh A Ly) thì AH trả lời “mày thích thì đánh đi”. Nghe AH nói vậy, AT cầm dao đi vào lại bên trong trạm cân, AH đi theo sau còn AG ở lại. Khi vào bên trong trạm cân, AT đứng bên cạnh phía bên trái của Ly nói “làng mày đánh tao” rồi cầm dao bằng tay phải dùng phần cán dao đánh vào phần lưng và vai trái của A Ly 01 cái. Thấy A Ly bị

đánh, nên AH đang đứng phía trước mặt của A Ly lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K mà A Ly đang cầm trên tay rồi chạy ra phía AG đang đứng. Khi bị AH lấy điện thoại, A Ly chồm người dậy để đuổi theo và nói “trả điện thoại cho em” thì bị AT dùng tay nắm cổ áo giữ A Ly lại và cầm dao bằng tay trái sử dụng phần sống dao cứa vào bắp tay bên trái của A Ly và dùng tay phải đâm vào vùng lưng của A Ly 02 cái. Thấy A Ly gục xuống nên AT chạy ra vị trí xe của A Định và nói A Định chạy đi. Lúc này, A Định đứng cách xa nơi xảy ra sự việc và bị khuất tầm nhìn nên nghĩ rằng đã xảy ra đánh nhau ở bên trong trạm cân do đó đã chờ AT chạy về hướng Kon Đào.

Về phía AG khi AH và AT quay lại bên trong trạm cân thực hiện việc đánh và cướp điện thoại của A Ly thì AG đứng cách vị trí của A Ly lúc bị cướp điện thoại 05m và chứng kiến toàn bộ sự việc xảy ra. Khi thấy AH cướp điện thoại của A Ly bỏ chạy về phía mình và hô chạy đi thì AG đã nhanh chóng nhảy lên xe của AH và điều khiển xe chở AH chạy về hướng Kon Đào để tẩu thoát

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của A Ly tại thời điểm giám định là 02%.

Kết luận định giá tài sản xác định 01 chiếc điện thoại di động Oppo A16K có giá trị là 2.530.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum truy tố các bị cáo AT, AH, AG về tội “*Cướp tài sản*” theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum thay đổi quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về trách nhiệm hình sự

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **AT từ 05 năm đến 06 năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/5/2022

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **AH từ 04 năm đến 05 năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/5/2022.

Xử phạt bị cáo **AG từ 02 năm đến 03 năm tù**. Thời hạn chấp hành hình

phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/5/2022.

* Về án phí: Miễn án phí hình sự cho các bị cáo theo quy định.

Bà Đặng Thị Kim Nguyệt – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh KonTum ; Ông Phạm Hoài Quý – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Sài Gòn.20 trình bày lời bào chữa cho các bị: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường, khắc phục hậu quả; các bị cáo nhận thức pháp luật có phần hạn chế, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, khi phạm tội bị cáo AH, AG chưa đủ 18 tuổi . Không áp dụng hình phạt bổ sung vì các bị cáo thuộc hộ nghèo và miễn án phí cho các bị cáo.

Luật sư Phạm Hoài Quý đề nghị xử phạt bị cáo AG ở mức thấp nhất.

Bà Đặng Thị Kim Nguyệt đề nghị:

- Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **AT 04 năm**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/5/2022

- Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **AH 03 năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/5/2022.

Xử phạt bị cáo **AG 02 năm tù** nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách

Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng trình bày: Cần xem xét trả hồ sơ để điều tra bổ sung về hành vi cố ý gây thương tích của các bị cáo vì hành vi này là hành vi độc lập, đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích .

Ý kiến của các bị cáo và nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, gửi lời xin lỗi đến người bị hại..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa đã xác định được:

Vào khoảng 22 giờ ngày 21/5/2022, AH, AT, AG cùng với A Định đi xe mô tô về xã Ngọc Tụ. AT cầm theo một con dao để phòng thân. Khi nhóm 04 người đi qua trạm cân mỳ tại thôn Đăk Nu, xã Ngọc Tụ thì thấy A Ly đang ngồi tại bàn gỗ bên trong trạm cân mỳ bấm điện thoại và hút thuốc lá. AH nói với AT và AG vào xin thuốc thì được AT, AG đồng ý. AT cầm dao bằng tay phải đi trước, AH, AG đi phía sau. Cả ba vào bên trong và xin được thuốc thì quay trở lại vị trí xe của AH.

Lúc này, AT hỏi “tại sao không đánh nó” thì AH trả lời “mày thích thì đánh đi” nhưng trong đầu nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Nghe AH nói vậy, AT cầm dao đi vào lại bên trong trạm cân, AH đi theo sau còn AG ở lại. Khi vào bên trong trạm cân, AT đứng bên cạnh phía bên trái của Ly nói “làng mày đánh tao” rồi cầm dao bằng tay phải dùng phần cán dao đánh vào phần lưng và vai trái của A Ly 01 cái. Thấy A Ly bị đánh, nên AH đang đứng phía trước mặt của A Ly lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K mà A Ly đang cầm trên tay rồi chạy ra phía AG đang đứng. Khi bị AH lấy điện thoại, A Ly chồm người dậy để đuổi theo và nói “trả điện thoại cho em” thì bị AT dùng tay nắm cổ áo giữ A Ly lại và cầm dao bằng tay trái sử dụng phần sống dao cửa vào bấp tay bên trái của A Ly và dùng tay đâm vào vùng lưng của A Ly 02 cái. Thấy A Ly gục xuống nên AT chạy ra vị trí xe của A Định và nói A Định chạy đi. Lúc này, A Định đứng cách xa nơi xảy ra sự việc và bị khuất tầm nhìn nên nghĩ rằng đã xảy ra đánh nhau ở bên trong trạm cân do đó đã chờ AT chạy về hướng Kon Đào.

Về phía AG khi AH và AT quay lại bên trong trạm cân thực hiện việc đánh và cướp điện thoại của A Ly thì AG đứng cách vị trí của A Ly lúc bị cướp điện thoại 05m và chứng kiến toàn bộ sự việc xảy ra. Khi thấy AH cướp điện thoại của A Ly bỏ chạy về phía mình và hô chạy đi thì AG đã nhanh chóng nhảy lên xe của AH và điều khiển xe chở AH chạy về hướng Kon Đào để tẩu thoát.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum truy tố các bị cáo AT, AH, AG với vai trò đồng phạm về tội “*Cướp tài sản*” theo Điều 168 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên, Cáo trạng chỉ truy tố hành vi của các bị cáo theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự là chưa đúng. Bị cáo AT dùng dao là hung khí nguy hiểm,

thuộc trường hợp dùng phương tiện nguy hiểm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Hồ sơ đã được điều tra đầy đủ về phương tiện nguy hiểm. Căn cứ khoản 2, Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Tòa án xét xử các bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất đồng phạm giản đơn, không có bàn bạc, tổ chức, phân công nhiệm vụ. Thực hiện hành vi với lỗi cố ý, dùng vũ lực làm tê liệt ý chí của bị hại để chiếm đoạt tài sản, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Cần phân tích vai trò của từng bị cáo để đánh giá chính xác tính chất, mức độ của hành vi:

Bị cáo AH là người có ý định chiếm đoạt tài sản sau khi xin thuốc lá. Nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản nhưng bị cáo không bàn bạc, không nói với ai, bị cáo viện cớ AT hỏi “ sao không đánh nó “ mục đích là để quay lại chiếm đoạt tài sản. Mặc dù bị cáo không dùng vũ lực nhưng ủng hộ bị cáo AT dùng vũ lực cùng với tương quan lực lượng nhằm làm tê liệt ý chí của người bị hại, thấy AT cầm dao bằng tay phải dùng phần cán dao đánh vào phần lưng và vai trái của A Ly thì bị cáo nhanh chóng giật điện thoại và bỏ chạy ra ngoài nên đủ yếu tố cấu thành tội cướp tài sản. Vì vậy bị cáo AH có vai trò cao nhất trong vụ án.

Bị cáo AT dùng vũ lực, khách thể là xâm phạm đến sức khỏe của A Ly, không được AH báo trước về việc cướp điện thoại, Tuy nhiên khi thấy AH cướp tài sản thì AT dùng tay nắm cổ áo giữ A Ly lại và cầm dao bằng tay trái sử dụng phần sống dao cứa vào bắp tay bên trái của A Ly và dùng tay đâm vào vùng lưng của A Ly 02 cái nên AT là đồng phạm trong tội cướp tài sản nhưng vai trò thấp hơn AH.

Đối với việc AT xâm phạm sức khỏe của A Ly gây thương tích 02%, người bị hại có yêu cầu không khởi tố nên CQĐT không giải quyết.

Bị cáo AG đứng cách vị trí của A Ly lúc bị cướp điện thoại 05m và chứng kiến toàn bộ sự việc xảy ra. Khi thấy AH cướp điện thoại của A Ly bỏ chạy về phía mình và hô chạy đi thì AG đã nhanh chóng nhảy lên xe của AH và điều khiển xe chở AH chạy về hướng Kon Đào để tẩu thoát. Bị cáo tiếp nhận ý chí của AH, giúp sức cho AH chiếm đoạt được tài sản nên vai trò thấp hơn bị cáo AT.

Xét thấy các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội; để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật. Tuy nhiên giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn, các bị cáo nhất thời nảy sinh ý định phạm tội, tuổi đời còn nhỏ nên

xử phạt các bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

4.1. *Tình tiết tăng nặng*: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

4.2. *Tình tiết giảm nhẹ*: Sau khi phạm tội, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS; Bị cáo AG đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng, AH tác động bồi thường 5.000.000 đồng, AT tác động bồi thường 5.000.000 đồng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “Bồi thường thiệt hại” quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 51 BLHS. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Ngoài ra, khi phạm tội các bị cáo AH, AG đang ở độ tuổi dưới 18. Nhận thức pháp luật còn hạn chế, chưa đầy đủ nên áp dụng các điều luật của Bộ luật Hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội, mức hình phạt cao nhất không quá $\frac{3}{4}$ mức phạt tù mà điều luật quy định.

[5] Vật chứng của vụ án: Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô BKS: 82U1-007.69, là xe mà AH sử dụng để thực hiện hành vi cướp tài sản. Đây là tài sản của bà Y Thuê (mẹ của AH). 01 xe mô tô hiệu Guida không có BKS là phương tiện A Định sử dụng chở bị can AT. Đây là tài sản của bà Y Thui (mẹ của A Định). Việc AH, A Định tự ý sử dụng xe đi đâu, làm gì thì bà Y Thuê và Y Thui không biết. 01 chiếc điện thoại di động mà các bị can đã chiếm đoạt của bị hại. Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại các xe mô tô và điện thoại nói trên cho các chủ sở hữu là Y Thuê, Y Thui và A Ly.

01 con dao là hung khí, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật nhưng được miễn do thuộc hộ nghèo, cận nghèo và có đơn xin miễn.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với A Định là người đi cùng với 03 bị cáo, khi các bị cáo thực hiện hành vi Cướp tài sản. A Định đứng ở ngoài khuất tầm nhìn không thể quan sát và biết được hành vi phạm tội. Sau khi bỏ chạy đến đoạn cầu thôn Đắc Chờ, xã Ngọc Tụ thì AH đã kẻ lấy được tài sản của nam thanh niên ở trong trạm cân mỳ thì A Định có nói đem trả lại chiếc điện thoại trên cho chủ sở hữu. Nên hành vi của A Định không cấu thành tội Cướp tài sản. Tuy nhiên khi

biết được việc cướp tài sản thì A Định đã không trình báo đến cơ quan chức năng nên hành vi có dấu hiệu của tội không tố giác tội phạm. Nhưng vào thời điểm phát hiện tội phạm A Định chưa đủ 16 tuổi (sinh ngày 30/10/2006). Nên A Định không bị truy cứu trách nhiệm về tội không tố giác tội phạm là có căn cứ.

Đối với hành vi gây thương tích 02% của AT, người bị hại không yêu cầu khởi tố trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo AT, AH, AG phạm tội “Cướp tài sản”.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 17, Điều 38, Điều 58; Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **AT 07 (Bảy) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/5/2022

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 17, Điều 38, Điều 58; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **AH 05 năm 06 tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/5/2022.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54, Điều 17, Điều 38, Điều 58; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **AG 03 năm 09 tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/5/2022.

- **Về vật chứng vụ án:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, căn cứ khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy:

01 con dao dài 45cm, lưỡi dao dài 35cm, cán bằng gỗ dài 11cm được bọc phần tay cầm bằng nhựa, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31 tháng 8 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Tô và Chi cục Thi hành án huyện Đắk Tô.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy

định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo AT, AH, AG

Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm.

Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/9/2022), bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM TAND HUYỆN ĐẮK TÔ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.**

+

Lê Hoa Như

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đắk Tô;
- Cơ quan CSĐT (PC01) Công an tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Tô;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đắk Tô;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Đắk Tô;
- Hồ sơ thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Bản án; hồ sơ vụ án.

Lê Hoa Như

Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/9/2022), bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM TAND HUYỆN ĐẮK TÔ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.

+

Lê Hoa Như

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM TAND HUYỆN ĐẮK TÔ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.**

A Bông

Nguyễn Thị Huyền Trang

Lê Hoa Như

